

Số: 121 /TB-SYT

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025

Đơn vị được thông báo: Trung tâm Y tế Phú Hòa

Mã chương: 423.

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm Y tế Phú Hòa và Biên bản xét duyệt quyết toán giữa Sở Y tế và Trung tâm Y tế Phú Hòa;

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (Không bao gồm quyết toán vốn Đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, cho thuê, đầu tư hoạt động tài chính, nguồn thu khác, ...) của Trung tâm Y tế Phú Hòa, như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán ngân sách:

a) Thu phí, lệ phí:

Phí thẩm định cấp phép an toàn thực phẩm

- Tổng số thu:	2.500.000 đồng
+ Số phải nộp NSNN:	750.000 đồng
+ Số được khấu trừ hoặc để lại:	1.750.000 đồng
- Tổng số thực hiện:	7.700.000 đồng
+ Số phải nộp NSNN:	2.310.000 đồng
+ Số được khấu trừ hoặc để lại:	5.390.000 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	8.328.105 đồng
- Dự toán giao trong năm:	37.178.911.000 đồng

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm:	37.310.911.000 đồng
+ Dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm:	0 đồng
+ Kinh phí giảm trong năm (theo kiến nghị Kiểm toán):	0 đồng
+ Kinh phí tiết kiệm 10% theo quy định tại NQ173:	132.000.000 đồng
- Dự toán được sử dụng trong năm:	37.187.239.105 đồng



- Kinh phí thực nhận trong năm: 34.665.395.912 đồng
- Kinh phí quyết toán xét duyệt: 34.665.395.912 đồng
- Số dư dự toán đề nghị hủy: 1.457.228.943 đồng
- Số dư KP được chuyển sang năm sau sử dụng: 1.064.614.250 đồng

Trong đó:

- + *Kinh phí đã nhận:* 0 đồng
- + *Dự toán còn dư ở Kho bạc:* 1.064.614.250 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c đính kèm).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: (Không).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt (nếu có): (Không)

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 2.442.160.288 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 2.442.160.288 đồng
- Quỹ đặc thù: 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 817.959.164 đồng

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Giới hạn xét duyệt quyết toán:

Do giới hạn về thời gian và nhân lực, Tổ xét duyệt quyết toán trên cơ sở các số liệu, thông tin tài chính, sổ kế toán và các chứng từ có liên quan do đơn vị cung cấp, không đối chiếu, xác minh về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, tài liệu. Ngoài ra Tổ xét duyệt quyết toán không chứng kiến kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2025; không tiến hành kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt của đơn vị; không thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác nhận công nợ phải thu, phải trả và các hóa đơn thanh toán với các bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ; không xác minh chứng từ do bên ngoài cung cấp; không điều tra, xác minh tính chính xác về nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, hàng hóa sử dụng; không đối chiếu từng phiếu thu, phiếu chi với hóa đơn, chứng từ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng, đủ của số liệu quyết toán trên báo cáo, sổ sách với chứng từ; đồng thời phải chịu trách nhiệm số liệu chi tiết với báo tài chính tại đơn vị mình theo tinh thần tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.



1.2. Về chấp hành dự toán: Đơn vị về cơ bản bám sát dự toán được giao để triển khai thực hiện.

1.3. Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Về chứng từ, sổ sách đơn vị cơ bản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành. Hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ tương đối gọn gàng, thuận lợi cho việc kiểm tra.

1.4. Về chấp hành các quy định của Nhà nước: Đơn vị cơ bản thực hiện theo các quy định hiện hành. Tuy nhiên, Quy chế chi tiêu nội bộ chưa quy định và đơn vị chưa thực hiện trích lập Quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh để hỗ trợ cho đối tượng chính sách thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc gia đình có khó khăn về kinh tế theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

2. Kiến nghị:

- Yêu cầu đơn vị điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng các quy định hiện hành. Bên cạnh đó, thực hiện trích lập Quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh để hỗ trợ cho đối tượng chính sách thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc gia đình có khó khăn về kinh tế theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Đề nghị đơn vị nghiên cứu các quy định có liên quan, tổ chức thực hiện quy trình đấu thầu, mua sắm tài sản công theo đúng Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đề nghị thực hiện rà soát lại các tài sản đã quá hạn sử dụng, hư không còn sử dụng được để thanh lý theo quy định, từ đó làm cơ sở làm cơ sở xem xét xin đầu tư mua sắm mới hoặc thực hiện bảo trì bảo dưỡng hàng năm đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Đề nghị đơn vị rà soát nguồn kinh phí cải cách tiền lương gửi về phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế để tổng hợp báo cáo cơ quan Tài chính.

- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán, giám sát, thẩm tra quyết toán tài chính. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Trung tâm Y tế Phú Hòa;
- Website Ngành Y tế;
- Giám đốc, PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC. *[Signature]*



GIÁM ĐỐC

Nay Phi La